

Bản án số: 07/2019/HS -ST

Ngày: 17-05-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Xa Quý Thọ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Thiệu

Ông Bùi Văn Tấn

- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Bùi Minh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 05 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 04 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 05 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Thế D, sinh ngày 06/10/1979

Tại: Xóm O, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Nơi cư trú: Xóm O, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B, sinh năm 1949 và bà Quách Thị S, sinh năm 1949; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/3/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 36 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 20/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2019 đến nay; được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- **Người chứng kiến:**

+ Ông Trần Xuân K, sinh năm 1978

Địa chỉ: Phố T – TT V – Huyện L – Tỉnh Hòa Bình (*vắng mặt*).

+ Ông Bùi Văn T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Xóm C – Xã L – Huyện L – Tỉnh Hòa Bình (*vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do bản thân thường xuyên sử dụng ma túy nên khoảng 08 giờ 00, ngày 08/01/2019, Bùi Thế D đi nhờ xe mô tô một người không quen biết đến khu vực xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, D gặp một người đàn ông không quen biết (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) và mua 01 (một) gói giấy bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng với số tiền là 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Đến khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, khi Dục đang đi bộ tại đoạn đường thuộc địa phận phố L, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình thì bị tổ công tác Công an huyện Lạc Sơn và Công an xã L phát hiện, bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại tất chân bên trái D đang đi. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng rồi đưa Bùi Thế D về trụ sở làm việc.

Ngày 08/01/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã ra Quyết định trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, giám định chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong đã thu giữ của Bùi Thế D. Tại bản kết luận giám định số 09/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 14/01/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đã kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong ghi tên Bùi Thế D gửi giám định có khối lượng 0,21 gam (không phẩy hai mươi một gam) là chất ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn, Bùi Thế D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Bùi Thế D vào ngày 08/01/2019 do không rõ tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng, nên không có căn cứ để xác minh và xử lý.

Tại bản cáo trạng số 09/CT -VKS ngày 11 tháng 04 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đã truy tố Bùi Thế D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Lạc Sơn, sau khi xem xét, đánh giá toàn bộ nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị

cáo Bùi Thế D từ 15 đến 18 tháng tù và giải quyết các vấn đề khác theo quy định. Bị cáo Bùi Thế D đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Lạc Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai nhận của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 08/01/2019; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định số 09/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 14/01/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình; lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 09 giờ 15 phút, ngày 08/01/2019 tại đoạn đường thuộc địa phận phố L, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình, Bùi Thế D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,21g (không phải hai mươi một gam) chất ma túy, loại Heroine tại tất chân bên trái đối tượng đang đi với mục đích sử dụng cho bản thân.

Vì vậy, việc bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Thế D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm hại đến chính sách về quản lý chất gây nghiện của Nhà nước CHXHCN Việt Nam. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được tính chất, mức độ sai trái do hành vi gây ra. Song vì là đối tượng nghiện ma túy

lâu năm nên bị cáo đã cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do vậy, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện.

[4] Xét nhân thân, bị cáo Bùi Thế D trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 21/3/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 36 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 20/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi; bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mường) sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - Xã hội khó khăn nên nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế; bị cáo có bố đẻ là ông Bùi Văn B được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba trong kháng chiến chống Mỹ. Đây là các tình tiết cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự trong quá trình lượng hình.

[5] Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho Bùi Thế D ngày 08/01/2019. Xét thấy chưa có sở xem xét, xử lý do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tình tiết cụ thể của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như đáp ứng mục đích đấu tranh phòng ngừa tội phạm trên địa bàn là cần thiết.

[7] Ngoài ra, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Song xem xét cụ thể trường hợp của bị cáo, xét thấy việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là không có tính khả thi. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy đối với: 0,14 gam (mẫu vật hoàn lại sau giám định) chất bột màu trắng, dạng cục, loại Heroine; 01(một) chiếc tất chân bên trái của Bùi Thế D dùng để cất giấu ma túy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thế D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thế D 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 08/01/2019.

2. Về xử lý vật chứng.

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu để xuất huỷ đối với:

+ 01 (một) phong bì niêm phong mẫu giám định ma túy của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình số 18 ngày 08/01/2019 tên đối tượng Bùi Thế D. Mép dán có dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, bên trong chứa 01 (một) mẫu chất ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,14g (*không phải mười bốn gam*) còn lại sau giám định.

+ 01 (một) chiếc tất chân bên trái của Bùi Thế D dùng để cất giấu ma túy trong phong bì niêm phong của Công an huyện Lạc Sơn, mặt trước phong bì ghi Bùi Văn D, sinh năm 1979 tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 08/01/2019, mép dán có dấu, chữ ký niêm phong của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn và Công an xã L.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa công an huyện Lạc Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn ngày 18/04/2019)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Bùi Thế D phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình (b/c)
- VKSND tỉnh Hòa Bình
- VKSND huyện Lạc Sơn
- Công an huyện Lạc Sơn
- Chi cục THADS Lạc Sơn
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình
- UBND xã T
- Bị cáo
- Hồ sơ vụ án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Xa Quý Thạo

